

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hứa Văn Chê.

2. Ông Vũ Hùng Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2022, tại nhà Văn hóa nhân dân số 12, 13, 15 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 18/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022 đối với bị cáo:

- BÙI ĐÌNH T; sinh ngày 08/9/1983 tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình A và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 26/HS-ST ngày 22/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tuyên phạt bị cáo 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Hà Mạnh G; sinh năm 1974; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: SN 280A, tổ 13, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T; sinh năm 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 09, phường Q, TP H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

3. Cao Việt Đ; sinh năm 1985; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: SN 48, tổ 16, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

4. Nùng Thị L; sinh năm 1997; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn

B, xã B, huyện Y, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

5. Vương Thị X; sinh năm 1998; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt

6. Vương Thị V; sinh năm 1999; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 03 giờ ngày 22/12/2021 bị cáo Bùi Đình T đã thực hiện hành vi mua ma túy để cung cấp, chuẩn bị các điều kiện khác tổ chức cho 05 người bao gồm: Hà Mạnh G, Nguyễn Văn T, Vương Thị V, Vương Thị X và Nùng Thị L sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường M, thành phố H. Mục đích bị cáo Bùi Đình T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đình T khai: Do bị cáo và G có quen biết nhau từ trước, vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2021 bị cáo cùng G đi xe ô tô biển kiểm soát 23A- 012.04 do G điều khiển, đi từ nhà G tại tổ 13, phường N, thành phố H để đi ăn đêm. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/12/2021 cả hai đến nhà trọ của anh Cao Việt Đ tại số nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường M, thành phố H, mục đích đến chơi và xin ngủ nhờ qua đêm. Đến nơi bị cáo, Gicó gặp Đ và T đang ngồi uống nước ở phòng khách, bị cáo và G cùng ngồi xuống uống nước, được khoảng 05 phút sau thì anh Đ đi về phòng ngủ. Còn lại bị cáo, G, T ngồi tại phòng uống nước, lúc này bị cáo nói với G, T là “*Ngồi buồn buồn mấy anh, em gọi ít đồ về chơi nhĩ*”, ý của bị cáo muốn nói đến việc mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi bị cáo nói vậy G, T đồng ý, bị cáo lấy điện thoại di động iPhone X, bên trong lắp sim số thuê bao 0869.691.618 của bị cáo gọi cho một người đàn ông được lưu trong máy là “*Long Rông Thai Ha*”, khi L nghe máy thì bị cáo nói “*Lấy cho tôi 06 viên kẹo và 02 chỉ ke hết bao nhiêu tiền chiều hôm sau trả*” đồng thời bảo L cho mượn loa nghe nhạc, L đồng ý và hẹn bị cáo khoảng 30 phút sau ra Cổng trường trung cấp Y tế Hà Giang để nhận ma túy rồi tắt máy. Một lúc sau, L gọi điện thoại cho bị cáo ra chỗ hẹn để nhận ma túy, bị cáo một mình đi bộ ra chỗ hẹn. Trên đường đi bị cáo gọi điện cho bạn là V nói “*Em ra bắt xe tắc xi ra nhà trọ của Đ cùng anh nghe nhạc*”, V đồng ý rồi tắt máy. Bị cáo đi đến chỗ hẹn đợi khoảng 15 phút sau thì có một người đàn ông không phải L đi xe mô tô đến gần chỗ bị cáo để bao thuốc lá xuống đường rồi tiếp tục đặt chiếc loa bên cạnh bao thuốc, sau đó người này đi theo hướng trường mầm non S. Khi người đàn ông trên rời đi bị cáo ra chỗ bao thuốc lá mà người đàn ông để lại, bị cáo cầm bao thuốc lá trên tay phải và tay trái xách chiếc loa đi về nhà trọ của Đ. Đến phòng trọ bị cáo để bao thuốc có ma túy bên trong đặt lên trên mặt bàn uống nước tại phòng khách rồi cầm chiếc loa quay lại phòng thứ 02 (*Cạnh phòng khách*), tiếp đó quay ra lấy chăn, thảm mang vào trải tại phòng để loa mục đích để phục vụ việc sử dụng ma túy và nghe nhạc,

trải thảm xong, bị cáo nghe điện thoại do V gọi, bị cáo lên mở cửa cho V vào phòng khách. Tiếp đó, bị cáo lấy một viên thuốc lắc trên bàn bẻ làm đôi, một phần bị cáo sử dụng phần còn lại bị cáo đưa cho V sử dụng. Sử dụng thuốc lắc xong bị cáo cầm chiếc đĩa ở trên bàn chứa Ketamine cùng V vào phòng đặt loa nghe nhạc trước, một lúc sau G và T cùng vào. Tại đây bị cáo, G, T, X, V, L cùng nhau sử dụng ma túy và nghe nhạc đến 03 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố H tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ một viên nén màu hồng tại vị trí kệ để đồ, thu giữ chất tinh bột màu trắng trên đĩa sứ tại vị trí kệ để tivi và một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, đưa mọi người về Công an TP. Hà Giang để làm việc. Bị cáo xác nhận bản thân không phải là người nghiện ma túy, ngày 22/12/2021 bị cáo chủ động rủ T và G góp tiền mua ma túy để sử dụng, sau đó bị cáo tự mình gọi điện để mua ma túy, rủ chị V để sử dụng ma túy. Mua được ma túy, bị cáo là người mượn loa nghe nhạc, chuẩn bị chăn nệm, mang đĩa sứ đựng ma túy vào phòng nghe nhạc, bị cáo trực tiếp đưa một nửa viên ma túy cho chị V sử dụng. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy và nghe nhạc thì bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ vật chứng có liên quan. Đối với ma túy Ketamine và MDMA nếu không bị phát hiện thì cả nhóm sẽ sử dụng hết số ma túy mà cơ quan điều tra đã thu giữ.

- Quá trình điều tra Hà Văn G khai: Giáp có quen biết với bị cáo T từ trước nên vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2021 G cùng T đi xe ô tô biển kiểm soát 23A-012.04 do G điều khiển, đi từ nhà Giáp tại tổ 13, phường N, TP. H để đi ăn đêm. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/12/2021 cả hai đến nhà trọ của anh Đức tại số nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường M, TP. H, mục đích đến chơi và xin ngủ nhờ qua đêm. Đến nơi G và T có gặp Đ, T đang ngồi uống nước ở phòng khách, G, T cùng ngồi xuống uống nước, được một lúc thì anh Đ đi về phòng ngủ. Còn lại G, T, T ngồi tại phòng uống nước, thì thấy T nói là *“Ngồi buồn buồn mấy anh, em gọi ít đồ về chơi nhĩ”*, do tưởng là T nói mua đồ về uống rượu nên G đồng ý. Thấy T đi ra ngoài một lúc quay lại có mang theo chiếc loa và bao thuốc lá để trên bàn uống nước. T mở bao thuốc lá do T mang về ra thì thấy có thuốc lắc (kẹo) và Ketamine, nên G tự lấy 01 viên thuốc lắc uống. Sau đó thấy V đến thì mọi người cùng đi vào phòng nghe nhạc, do điện thoại G hết pin nên G mượn điện thoại của T điện thoại cho Nàng Thị L là bạn gái của G đến chơi, L có cùng nhau sử dụng ma túy và nghe nhạc đến 03 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố H bắt giữ.

- Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai: Khoảng 01 giờ ngày 22/12/2021 T và anh Đ đi ăn đêm sau đó về nhà trọ của Đ tại số nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường M, thành phố H. Khi Đ, T đang ngồi uống nước ở phòng khách thì thấy G và T cùng ngồi xuống uống nước, được một lúc thì anh Đ đi về phòng ngủ. Còn lại G, T, T ngồi tại phòng uống nước, lúc này T nói là *“buồn làm tí nhĩ”*, do T nghĩ là T nói mua đồ về uống rượu nên T đồng ý. Sau đó thấy T đi ra ngoài một lúc quay lại có mang theo chiếc loa và bao thuốc lá để trên bàn uống nước. T mở bao thuốc lá do T mang về ra thì thấy có thuốc lắc (kẹo) và Ketamine. T mang loa vào phòng trong, rồi lại đi ra ngồi cùng T, G tại bàn uống nước. Sau đó thấy chị V đến thì T bảo V gọi cho chị X đến chơi, T lấy 01 viên thuốc lắc bẻ làm đôi T uống 1 nửa đưa cho Vương 1 nửa xong T cầm chiếc đĩa đựng Ketamine lúc đầu T đổ ra và số thuốc

lắc còn lại cùng Vđi vào phòng nghe nhạc. T và G đi vào phòng nghe nhạc sau, tại phòng nghe nhạc G mượn điện thoại của T gọi điện cho bạn gái là chị L đến chơi. L sau có L, Xcùng đến L mọi người trong phòng có cùng nhau sử dụng ma túy và nghe nhạc đến 03 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố H bắt giữ.

Nguyễn Văn T và Hà Mạnh G đều khai nhận: không phải là người nghiện ma túy, đây là lần đầu tiên sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời không thừa nhận việc thỏa thuận góp tiền mua ma túy. Ngày 17/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành đối chất giữa các đối tượng này với Bùi Đình T, kết quả đối chất cả ba khẳng định không có thỏa thuận góp tiền mua ma túy. Việc G và T rủ thêm X và L không nhằm mục đích sử dụng ma túy.

Vương Thị V, Vương Thị X và Nùng Thị L khai nhận: Đối với V và X đã từng sử dụng ma túy vào khoảng một, hai năm trước nhưng không bị nghiện hay lệ thuộc vào ma túy, ngày 22/12/2021 được rủ đến chơi thì tự lấy ma túy để sử dụng, còn L thì đây là lần đầu tiên sử dụng ma túy.

* Ngày 22/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng:

- 01 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu xanh, kích thước 3 x 3cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, có khối lượng 0,362g (*Không phải ba trăm sáu mươi hai gam*), ký hiệu A1.

- 01 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu xanh, kích thước 4 x 4 cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng, có khối lượng 0,197g (*Không phải một trăm chín mươi bảy gam*), ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số: 13/KL-PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,362g (*Không phải ba trăm sáu mươi hai gam*).

Ketamine nằm trong danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- 01 (Một) viên nén màu hồng gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 0,197g (*Không phải một trăm chín mươi bảy gam*).

MDMA nằm trong danh mục I, mục IB, số thứ tự 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục 97)

Tại bản Kết luận giám định số: 49/KL-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: 39 (*Ba mươi chín*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật. (*Bút lục 102, 103*)

Vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: Võ túi nylon và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- 01 (một) loa điện tử nhãn hiệu HARMAN/KARDON, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ đèn nháy điện tử nhãn hiệu ROHS; kích thước 17 x 12 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ đèn nháy nhãn hiệu ROHS; Kích thước 16 x 8 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ đèn nháy, không rõ nhãn hiệu; Kích thước 10 x 8,5 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 28cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống hút hình trụ, đường kính 0,5 cm; dài 13,5cm được quấn bằng tờ tiền mệnh giá: 10.000 đồng; 01 (một) bật lửa gas màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) cây nến màu trắng; kích thước 13; đường kính 2,7cm, đã qua sử dụng.

- 01(một) thẻ ngân hàng Viettin bank, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Vỏ màu đen; đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; Vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7; Vỏ màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; Vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu LANOS, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 23A - 012.04, xe đã qua sử dụng. Kèm theo 01 (một) chìa khóa điện ô tô, vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; Vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 4.360.000đ (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam.

* Xử lý vật chứng: Căn cứ Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 18/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại các đồ vật gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu trắng cho Vương Thị X; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; Vỏ màu xanh cho Nàng Thị

L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7; Vỏ màu đen cho Nguyễn Văn T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, Vỏ màu vàng; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu LANOS, màu sơn đỏ, biểm kiểm soát 23A - 012.04. Kèm theo 01 (một) chìa khóa điện ô tô, vỏ màu đen, cho Hà Mạnh G.

+ Vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: Võ túi nylon và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- 01 (một) loa điện tử nhãn hiệu HARMAN/KARDON, vỏ màu xanh; 01 (một) bộ đèn nháy điện tử nhãn hiệu ROHS; kích thước 17 x 12 cm; 01 (một) bộ đèn nháy nhãn hiệu ROHS; Kích thước 16 x 8 cm; 01 (một) bộ đèn nháy, không rõ nhãn hiệu; Kích thước 10 x 8,5; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 28cm; 01 (một) ống hút hình trụ, đường kính 0,5 cm; dài 13,5cm được quấn bằng tờ tiền mệnh giá: 10.000 đồng; 01 (một) bật lửa gas màu tím; 01 (một) cây nến màu trắng; kích thước 13; đường kính 2,7cm (đều đã qua sử dụng); 01(một) thẻ ngân hàng Viettin bank, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Vỏ màu đen; đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; Vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 4.360.000đ (Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam hiện đang tạm gửi tại tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTPHG ngày 18/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Bùi Đình Thiết về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đình T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đình T từ 07 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Do bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[3]. Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 03 giờ ngày 22/12/2021 bị cáo Bùi Đình T đã thực hiện hành vi mua ma túy để cung cấp, chuẩn bị các điều kiện khác tổ chức cho những người khác bao gồm: Hà Mạnh G, Nguyễn Văn T, Vương Thị V và Nùng

Thị L sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường M, thành phố H. Mục đích bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Căn cứ Thông tư liên tịch số 17 ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “*Các tội phạm về ma túy*” của Bộ luật Hình sự thì “*Người nghiện ma túy có chất ma túy (không phân biệt nguồn gốc ma túy do đâu mà có) cho người nghiện ma túy khác chất ma túy để cùng sử dụng trái phép thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy...*”. Trong vụ án này, bị cáo cùng các đối tượng sử dụng ma túy đều không phải người nghiện ma túy, không bị lệ thuộc vào các chất ma túy, việc sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn ham muốn nhất thời. Do vậy, hành vi của bị cáo Bùi Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, sử dụng ma túy còn làm nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Qua đó thể hiện việc bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là tự thực hiện hành vi mua ma túy về rủ rê những người khác sử dụng ma túy, mục đích để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 500.000.000đ*”. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ

GIANG. Kính gửi: Vở túi nilon và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ..../PC09, Kính gửi: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia. Đây là vật chứng ma túy thuộc diện cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. 01 (một) bộ đèn nháy nhãn hiệu ROHS; Kích thước 16 x 8 cm; 01 (một) bộ đèn nháy, không rõ nhãn hiệu; Kích thước 10 x 8,5; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 28cm; 01 (một) ống hút hình trụ, đường kính 0,5 cm; dài 13,5cm được quấn bằng tờ tiền mệnh giá: 10.000 đồng; 01 (một) bật lửa gas màu tím; 01 (một) cây nến màu trắng; kích thước 13; đường kính 2,7cm (đều đã qua sử dụng); 01(một) thẻ ngân hàng Viettin bank, đã qua sử dụng Đây là những vật liên quan đến việc sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[10]. 01 (một) loa điện tử nhãn hiệu HARMAN/KARDON, vỏ màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Vỏ màu đen; đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong, xác định được là phương tiện bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11]. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong, thu giữ của T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; Vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong, thu giữ của G xác định được không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho T và G.

[12]. 4.360.000đ (Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang. Trong đó thu của T là 2.800.000đ, G 1.100.000đ, T là 460.000đ. Xét thấy đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo và người liên quan, nhưng tạm giữ lại số tiền của bị cáo T để đảm bảo cho việc THA.

[13]. Kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy Hà Mạnh G, Nguyễn Văn T, Vương Thị X, Vương Thị V, Nùng Thị L và Bùi Đình T đều dương tính với hai loại ma túy, ngày 18/3/2022 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Bùi Đình T, các đối tượng còn lại mỗi người bị phạt 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Xét việc xử lý của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP H là phù hợp nên chấp nhận.

[14]. Đối với 0,362g Ketamine và 0,197g MDMA bị cáo cùng các đối tượng khai nhận nếu không bị phát hiện thì cả nhóm sẽ sử dụng hết số ma túy mà cơ quan điều tra đã thu giữ, nhưng do bị cáo đã bị khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự nên phải chịu trách nhiệm chung theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[15]. Đối với Cao Việt Đ là người thuê tầng âm tại nhà 85D, đường N thuộc tổ 16, phường Mi, thành phố H để ở, ngày 22/12/2021 Đ không biết việc các đối tượng tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại đây nên không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Ngày 18/3/2022, Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cao Việt Đ về hành vi người có trách nhiệm quản lý nơi lưu trú để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 7.500.000đ. Xét việc xử lý của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP H là phù hợp nên chấp nhận.

[16]. Đối với Tạ Phi L theo khai nhận T sử dụng số thuê bao 0869.691.618 gọi đến số 0848.560.555 của L để mua ma túy, quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đăng ký người dùng là Hồ Xuân T, Tkhai nhận hiện đang kinh doanh cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại H, số thuê bao 0848.560.555 do T đăng ký từ năm 2019, đến năm 2020 T đã cho L để sử dụng. Hiện chưa có chứng cứ, chứng minh hành vi liên quan của những người này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ cơ sở sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[17]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2, 3 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đình T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Đình T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 22/12/2021.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Đình T với thời hạn là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: Vở túi nilon và phong bì niêm phong cũ. Mặt sau có 03 (*ba*)

hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 (một) bộ đèn nháy điện tử nhãn hiệu ROHS; kích thước 17 x 12 cm; 01 (một) bộ đèn nháy nhãn hiệu ROHS; Kích thước 16 x 8 cm; 01 (một) bộ đèn nháy, không rõ nhãn hiệu; Kích thước 10 x 8,5; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 28cm; 01 (một) ống hút hình trụ, đường kính 0,5 cm; dài 13,5cm được quấn bằng tờ tiền mệnh giá: 10.000 đồng; 01 (một) bật lửa gas màu tím; 01 (một) cây nến màu trắng; kích thước 13; đường kính 2,7cm; 01(một) thẻ ngân hàng Viettin bank, đã qua sử dụng và số tiền (đều đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Vỏ màu đen; đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; 01 (một) loa điện tử nhãn hiệu HARMAN/KARDON, vỏ màu xanh.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Vỏ màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong và số tiền 460.000đ.

- Trả lại cho Hà Mạnh G: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; Vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong và số tiền 1.100.000đ.

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 2.800.000đ, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc Thi hành án.

(Tổng số tiền là 4.360.000đ (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang).

Vật chứng được bàn giao theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

5. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Nhà Tạm giữ CA TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình